

Bản án số: 339 /2019/DS-ST

Ngày: 06-9-2019

V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Quý

2. Bà Phan Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Xuân Thu - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Võ Hồng Duyên - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019, tại phòng xử B Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 552/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2018 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Ngọc T, sinh năm 1990

Địa chỉ: 160/45/6A Nguyễn Văn Q, tổ 3, Kp 1, phường P, Quận N.

Đại diện ủy quyền: Bà Đặng Thị Kiều O

Địa chỉ: Lầu 6, Tòa nhà P, 34A Phạm Ngọc T, phường X, Quận Y

Bị đơn: Công ty TNHH TMDV vận tải Đ (nay là Công ty TNHH vật liệu xây dựng U)

Địa chỉ: 828 Quốc lộ A, tổ 14, Kp 3, phường H, Quận 9, Tp. HCM

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn C – Giám đốc

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn C, sinh năm 1988

Địa chỉ: đường số 3, Kp B, huyện C, tỉnh B.

Địa chỉ liên lạc: 828 Quốc lộ A, tổ 14, Kp 3, phường H, Quận 9.

Ông Nguyễn Hữu Vũ

Địa chỉ liên lạc: 828 Quốc lộ A, tổ 14, Kp 3, phường H, Quận 9.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 9 năm 2018 và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Lâm Ngọc T và đại diện ủy quyền nguyên đơn bà Đặng Thị Kiều O trình bày:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 25/8/2018, bà T đang điều khiển xe ô tô mang biển kiểm soát 95A-03239 chạy trên đường Nguyễn Tất Thành, Quận 4 hướng về phía cầu Tân Thuận, Quận 7. Vừa qua cầu thì gặp ngã tư đèn đỏ, bà T dừng đèn đỏ khoảng 5-6 giây thì bị xe tải của Công ty TNHH TMDV vận tải Đ (nay là Công ty TNHH vật liệu xây dựng U, gọi tắt là Công ty U) do ông Trần Văn C cầm lái đâm vào phía sau xe bà T làm cho xe bà T bị móp và hư hỏng phía đuôi xe.

Sau khi sự việc xảy ra, do bà T có công việc phải đi gấp ra Đà Nẵng nên bà T và ông Nguyễn Hữu V – Giám đốc của Công ty TNHH TMDV vận tải Đ đã thỏa thuận với nhau. Ông Nguyễn Hữu V viết cam kết sau khi xe bà T về tới Thành phố Hồ Chí Minh sẽ đưa vào hãng xe Mazda để sửa chữa, mọi chi phí sửa chữa sẽ do Công ty U chịu trách nhiệm bồi thường. Giấy cam kết có chữ ký của ông V và đóng dấu của Công ty U.

Ngày 12/9/2018, bà T đưa xe vào hãng sửa xe của Công ty cổ phần ô tô Trường Hải – Chi nhánh Phú Mỹ Hưng và có báo cho Công ty U biết. Ngày 13/9/2018, ông C có đến xem xét tình trạng xe và khi nghe báo chi phí sửa xe 16.291.000 đồng thì ông C không đồng ý, yêu cầu bà T đưa xe đi nơi khác sửa chữa nhưng bà T không đồng ý.

Sau khi xe được sửa chữa xong và bà T đã trả phí sửa chữa là 16.291.000 đồng thì bà T nhiều lần liên hệ yêu cầu Công ty U thanh toán chi phí sửa chữa nhưng phía Công ty U không hợp tác hoàn trả số chi phí sửa chữa xe trên. Bà T nộp đơn khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH vật liệu xây dựng U bồi thường cho bà T số tiền chi phí sửa chữa xe ô tô là 16.291.000 đồng.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn và đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C trình bày: Vào đêm ngày 25/8/2018, ông có điều khiển xe tải của Công ty U chở hàng hướng từ cầu Tân Thuận đi giao hàng tại đường Ngô Văn Năm, Quận 1. Trên đường Nguyễn Tất Thành, Quận 4, xe ông điều khiển có va chạm vào phía sau xe bà T và làm xe bà T bể 01 đèn sau và móp cốp sau 5cm – 10cm.

Sau khi thương lượng, bà T đồng ý cho ông lái xe đi giao hàng. Ông Nguyễn Hữu V là chủ Công ty U có thương lượng với bà T là sau khi bà T chạy xe đi Đà Nẵng về sẽ khắc phục sửa chữa xe cho bà T.

Sau khi bà T đi Đà Nẵng về có đưa xe vào hãng Mazda –Phú Mỹ Hưng để sửa chữa. Ông có mặt tại hãng Mazda –Phú Mỹ Hưng và thấy bảng báo giá sửa chữa không hợp lý nên có yêu cầu bà T đưa xe ra ngoài sửa chữa nhưng bà T không đồng ý.

Nay bà T khởi kiện Công ty U đòi bồi thường chi phí sửa chữa xe, ông C đồng ý trả cho bà T số tiền 16.291.000 đồng nhưng xin trả dần vì hiện ông đang gặp khó khăn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu V đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, giấy triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông V đều không đến Tòa án tham gia và cũng không có gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, cũng như không cung cấp tài liệu chứng cứ gì cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc Công ty TNHH vật liệu xây dựng U bồi thường cho bà T số tiền chi phí sửa chữa xe ô tô là 16.291.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ông Trần Văn C và ông Nguyễn Hữu V vắng mặt tại phiên tòa.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên, thời hạn chuẩn bị xét xử từ ngày thụ lý vụ án đến ngày đưa vụ án ra xét xử có vi phạm thời hạn theo qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: các đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự, người đại diện ủy quyền có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự, văn bản ủy quyền đúng quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Bà Lâm Ngọc T khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH TMDV vận tải Đ (nay là Công ty TNHH vật liệu xây dựng U) – có trụ sở tại phường H, Quận 9 bồi thường chi phí sửa chữa xe nên đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 9 theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Ông Trần Văn C và ông Nguyễn Hữu V đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông C, ông V theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ lời khai của bà Lâm Ngọc T và ông Trần Văn C có cơ sở xác định: Vào đêm ngày 25/8/2018, ông Trần Văn C điều khiển xe tải của Công ty Đ trên đường Nguyễn Tất Thành, Quận 4 đã va chạm vào phía sau xe ô tô biển kiểm soát 95A-03239 do bà T điều khiển đang dừng đèn đỏ, làm đuôi xe bà T bị móp và bể 01 đèn sau.

[2.2] Theo Công văn 01/2019/CV-THACO PMH ngày 19/3/2019 của Công ty cổ phần ô tô Trường Hải – Chi nhánh Phú Mỹ Hưng thì vào lúc 9 giờ 50 ngày 12/9/2018, Chi nhánh có tiếp nhận sửa chữa xe ô tô Mazda 3 - 1.5G AT SD FL biển kiểm soát 95A-03239 cho khách hàng Lâm Ngọc T. Tình trạng xe ô tô lúc vào xưởng của Chi nhánh: Móp, thụng cốp sau; Đèn lái sau trong bên phải bị bể; Hai bản lề cốp sau trái, phải bị cong vênh; Vè sau trái, vè sau phải bị móp, thụng. Xe ô tô Mazda 3 - 1.5G AT SD FL biển kiểm soát 95A-03239 được sửa chữa xong và xuất xưởng vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 18/9/2018.

[2.3] Theo quyết toán sửa chữa ngày 18/9/2018 và ngày 15/3/2019 thì tổng chi phí sửa chữa là 16.291.000 đồng. Theo phiếu thu tiền mặt ngày 18/9/2018, bà T đã trả tiền sửa chữa xe cho Chi nhánh Phú Mỹ Hưng là 16.291.000 đồng và Chi nhánh Phú Mỹ Hưng đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bà Lâm Ngọc T.

Xét tình trạng xe lúc vào xưởng và các hạng mục sửa chữa đều phù hợp với lời khai của bà T và ông C về việc xe bà T bị móp cốp sau và bể 01 đèn sau nên có cơ sở xác định thiệt hại thực tế của bà T là 16.291.000 đồng theo phiếu thu tiền mặt ngày 18/9/2018 và hóa đơn giá trị gia tăng số 0013688 ngày 18/9/2018 của Chi nhánh Phú Mỹ Hưng- Công ty cổ phần ô tô Trường Hải đã xuất cho bà Lâm Ngọc T.

[2.4] Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên (mã số doanh nghiệp 0312548578, đăng ký lần đầu ngày 15/11/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 01/10/2018) thì Công ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải Đ được chuyển đổi thành Công ty TNHH vật liệu xây dựng U, có đại diện theo pháp luật là ông Trần Văn C – chức danh: Giám đốc.

[2.5] Theo Điều 597 Bộ luật dân sự 2015 quy định: *“Pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người của mình gây ra trong khi thực hiện nhiệm vụ được pháp nhân giao; nếu pháp nhân đã bồi thường thiệt hại thì có quyền yêu cầu người có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo qui định của pháp luật”*

Xét ông Trần Văn C là nhân viên Công ty U được giao nhiệm vụ điều khiển xe tải của Công ty U đi giao hàng vào tối ngày 25/8/2018, đã có lỗi để xe tải mình điều khiển va chạm với xe ô tô của bà T, làm xe bà T bị móp và hư hỏng phần đuôi xe, gây thiệt hại cho bà T phải trả chi phí sửa xe là 16.291.000 đồng nên Công ty U phải có nhiệm vụ bồi thường chi phí sửa chữa xe cho bà T theo Điều 597 Bộ luật dân sự 2015 nêu trên.

Xét bà T đã trả chi phí sửa xe từ ngày 18/9/2018 đến nay là cả thời gian dài nhưng Công ty U không hoàn trả lại chi phí này cho bà T là làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bà T. Ông Trần Văn C xin trả dần số tiền 16.291.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà T, buộc Công ty U bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe cho bà T là 16.291.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH vật liệu xây dựng U phải nộp án phí là $(16.291.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 814.550 \text{ đồng}$.

Bà Lâm Ngọc T không phải chịu án phí. Hoàn lại cho bà T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 407.275 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0039799 ngày 11/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 584, 585, 589, 597, 600, 601 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lâm Ngọc T:

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ vận tải Đ (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn vật liệu xây dựng U) phải bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển kiểm soát 95A-03239 cho bà Lâm Ngọc T là 16.291.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn vật liệu xây dựng U có quyền yêu cầu ông Trần Văn C hoàn trả lại khoản tiền đã bồi thường thiệt hại cho bà Lâm Ngọc T.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn vật liệu xây dựng U phải nộp án phí là $(16.291.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 814.550 \text{ đồng}$ tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho bà Lâm Ngọc T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 407.275 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0039799 ngày 11/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM
- VKSND Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thảo